



Tạp chí

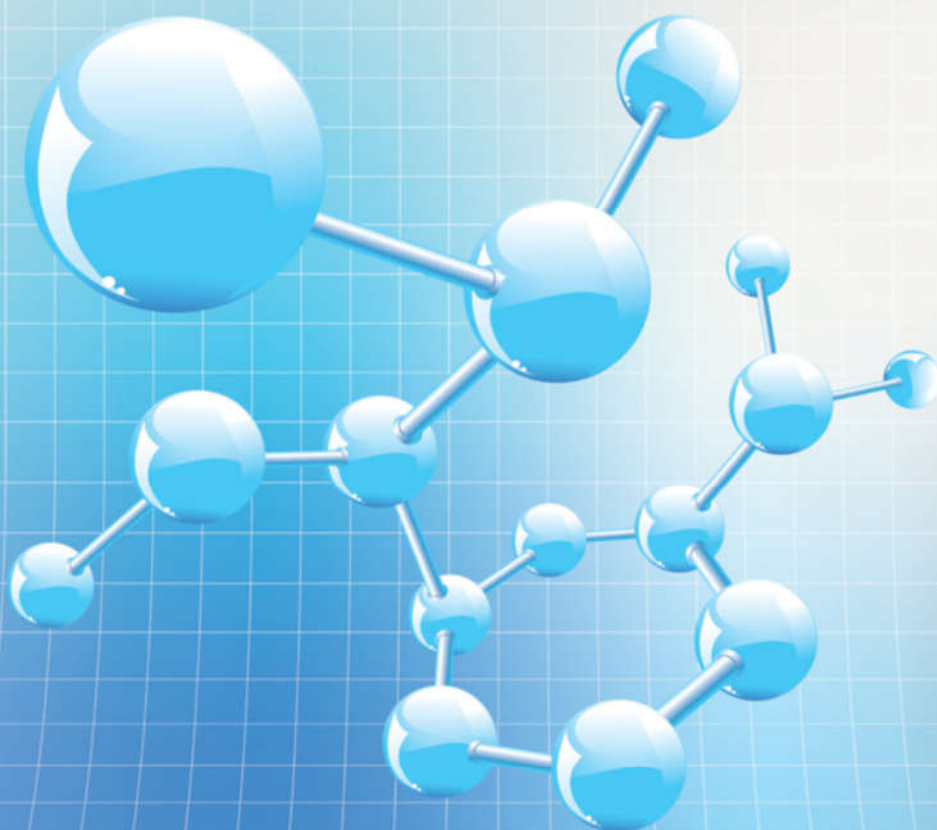
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY

P. ISSN 1859-4190

E. ISSN 2815-553X



Số 3 (82)

2023

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

■ **Tổng Biên tập**

TS. Đỗ Văn Đình

■ **Phó Tổng biên tập**

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn

■ **Thư ký Tòa soạn**

TS. Ngô Hữu Mạnh

■ **Hội đồng Biên tập**

NGND.TS. Đình Văn Nhung - Chủ tịch Hội đồng

GS.TS. Phạm Thị Ngọc Yến

PGS.TSKH. Trần Hoài Linh

PGS.TS. Nguyễn Quốc Cường

PGS.TS. Nguyễn Văn Liên

GS.TSKH. Thân Ngọc Hoàn

GS.TSKH. Bành Tiến Long

GS.TS. Trần Văn Địch

GS.TS. Phạm Minh Tuấn

PGS.TS. Nguyễn Doãn Ý

GS.TS. Đình Văn Sơn

PGS.TS. Trần Thị Hà

PGS.TS. Trương Thị Thủy

TS. Vũ Quang Thập

PGS.TS. Nguyễn Thị Bất

GS.TS. Đỗ Quang Kháng

TS. Bùi Văn Ngọc

PGS.TS. Ngô Sỹ Lương

PGS.TS. Khuất Văn Ninh

GS.TSKH. Phạm Hoàng Hải

PGS.TS. Đoàn Ngọc Hải

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

GS.TS. Yu Ming Zhang

TS. Nguyễn Văn Anh

■ **Ban Biên tập**

ThS. Đoàn Thị Thu Hằng - Trưởng ban

ThS. Đào Thị Vân

■ **Editor-in-Chief**

Dr. Do Van Dinh

■ **Vice Editor-in-Chief**

Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen

■ **Office Secretary**

Dr. Ngo Huu Manh

■ **Editorial Board**

People's Teacher, Dr. Dinh Van Nhung - Chairman

Prof.Dr. Pham Thi Ngoc Yen

Assoc.Prof.Dr.Sc. Tran Hoai Linh

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Quoc Cuong

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Van Lien

Prof.Dr.Sc. Than Ngoc Hoan

Prof.Dr.Sc. Bành Tiến Long

Prof.Dr. Tran Van Dich

Prof.Dr. Pham Minh Tuan

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Doan Y

Prof.Dr. Dinh Van Son

Assoc.Prof.Dr. Tran Thi Ha

Assoc.Prof.Dr. Trương Thị Thủy

Dr. Vu Quang Thap

Assoc.Prof.Dr. Nguyễn Thị Bất

Prof.Dr. Do Quang Khang

Dr. Bui Van Ngoc

Assoc.Prof.Dr. Ngo Sy Luong

Assoc.Prof.Dr. Khuat Van Ninh

Prof.Dr.Sc. Phạm Hoàng Hải

Assoc.Prof.Dr. Doan Ngoc Hai

Assoc.Prof.Dr. Nguyễn Ngọc Hà

Prof.Dr. Yu Ming Zhang

Dr. Nguyễn Văn Anh

■ **Editorial**

MSc. Doan Thi Thu Hang - Head

MSc. Dao Thi Van

Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/> Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

TẠP CHÍ

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

TRONG SỐ NÀY

SỐ 3(82) 2023

LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA

Thiết kế bộ điều khiển bền vững thích nghi trên cơ sở mạng neuron hướng tâm cho robot tìm và làm sạch bản	5	Vũ Thị Yến Nguyễn Thị Sim Dương Thị Hoa
Ăng-ten phân cực kép cho các điểm truy cập vô tuyến 5G trong nhà	12	Lê Thị Cẩm Hà Lương Quang Năng Phạm Hồng Thịnh Nguyễn Trọng Các
Ứng dụng mạng tích chập cho nhận diện biển báo giao thông	17	Nguyễn Thế Trung Đặng Thành Trung Phạm Thị Hường Phạm Văn Kiên

LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC

Nghiên cứu ảnh hưởng của nhiệt độ nước, thời gian giặt và tốc độ vắt đến độ co của vải kaki thun vân chéo 2/1	23	Đỗ Thị Tần Nguyễn Quang Thoại
Phân tích sức bền giới hạn kết cấu tàu dưới tác dụng của tải trọng tổng thể và tải trọng cục bộ	29	Vũ Văn Tân Nguyễn Thị Hồng Nhung Nguyễn Hữu Chấn Phạm Ngọc Linh
Nghiên cứu, thiết kế và tối ưu hóa cấu trúc kết cấu cơ khí trên thiết bị sấy lồng quay của dây chuyền xử lý rác thải	34	Mạc Văn Giang
Nghiên cứu sự ảnh hưởng của mặt đường đến quỹ đạo quay vòng của xe ô tô tải	42	Đào Đức Thọ Nguyễn Đình Cường Phạm Văn Trọng Vũ Văn Chương Liu Qi-yue

NGÀNH TOÁN HỌC

Bất đẳng thức tích chập của phép biến đổi Fourier cosine và Laplace với hàm trọng	46	Nguyễn Kiều Hiền
---	----	------------------

NGÀNH KINH TẾ

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ chuỗi khối (Blockchain) trong lĩnh vực kế toán - kiểm toán tại Việt Nam	51	Nguyễn Thị Quỳnh
Xu hướng chuyển dịch nguồn nhân lực phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững ở Hải Dương hiện nay - những vấn đề đặt ra	57	Vũ Văn Đông

NGÀNH KINH TẾ

Chuyển đổi số - những thách thức và cơ hội cho sự phát triển du lịch Việt Nam 63 Nguyễn Thị Thảo
Trần Thị Mai Hương

LIÊN NGÀNH HÓA HỌC - CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

Nghiên cứu khả năng hấp phụ xanh methylen trong nước của vật liệu chế tạo từ đất sét Trúc Thôn và tro trấu 68 Vũ Hoàng Phương

LIÊN NGÀNH KHOA HỌC TRÁI ĐẤT - MỎ

Đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái nhằm hạn chế và ứng phó với biến đổi khí hậu 73 Nguyễn Thị Thảo
Trần Thị Mai Hương
Tăng Thị Hồng Minh

Xây dựng các sản phẩm du lịch đặc thù của tỉnh Hải Dương hiện nay 80 Nguyễn Đăng Tiến

LIÊN NGÀNH VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT - THỂ DỤC THỂ THAO

Phát triển hoạt động tổ chức Teambuilding cho sinh viên du lịch Trường Đại học Sao Đỏ 87 Nguyễn Thị Sao
Nguyễn Thị Hương Huyền
Nguyễn Thị Xuyên

Xây dựng môi trường văn hóa ở tỉnh Hải Dương hiện nay 93 Trần Hoàng Yến
Đặng Thị Thanh

LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC

Đạo đức Phật giáo và ảnh hưởng của đạo đức đó với xã hội Việt Nam hiện nay 100 Vũ Văn Đông
Vũ Văn Chương
Hà Đình Soát

Phát huy năng lực tự học của sinh viên trong dạy học Triết học Mác - Lênin 108 Nguyễn Thị Nhan
Vũ Văn Chương

Đổi mới phương pháp giảng dạy học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam gắn với giá trị cốt lõi của Trường Đại học Sao Đỏ 113 Đặng Thị Dung

Phát huy giá trị đạo đức truyền thống trong việc xây dựng đạo đức mới cho phụ nữ hiện nay 120 Trần Thị Hồng Nhung

TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION

Design of the robust adaptive controller based RBF neural network for cleaning and detecting robot manipulators	5	Vu Thi Yen Nguyen Thi Sim Duong Thi Hoa
Dual polarized antenna for 5G indoor access points	12	Le Thi Cam Ha Luong Quang Nang Pham Hong Thinh Nguyen Trong Cac
Traffic sign recognition using convolutional network	17	Nguyen The Trung Dang Thanh Trung Pham Thi Huong Pham Van Kien

TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING

Study on the effect of water temperature, washing time and spin speed on shrinkage of 2/1 twill weave khaki fabric	23	Do Thi Tan Nguyen Quang Thoai
Ultimate strength analysis of ship structures under combined global and local load	29	Vu Van Tan Nguyen Thi Hong Nhung Nguyen Huu Chan Pham Ngoc Linh
Study, design and optimize the mechanical structure on the rotary drum dryer of the waste treatment line	34	Mac Van Giang
Studying the influence of road surface on the turning trajectory of trucks	42	Dao Duc Thu Nguyen Dinh Cuong Pham Van Trong Vu Van Chuong Liu Qi-yue

TITLE FOR MATHEMATICS

Convolution inequalities of the Fourier cosine transform and the Laplace with a weight function	46	Nguyen Kieu Hien
---	----	------------------

NGÀNH KINH TẾ

Promoting the application of Blockchain technology (Blockchain) in the field of accounting and auditing in Viet Nam	51	Nguyen Thi Quynh
The current trend of shifting human resources to serve sustainable agricultural development in Hai Duong - issues raised	57	Vu Van Dong
Digital transformation - challenges and opportunities for Vietnam's tourism development	63	Nguyen Thi Thao Tran Thi Mai Huong

TITLE FOR CHEMISTRY AND FOOD TECHNOLOGY

Study on capacity adsorption of methylene blue ion in water of materials prepared from Truc Thon clay and rice husk ash 68 Vu Hoang Phuong

TITLE FOR EARTH SCIENCE - MINING

Promote development of ecotourism to reduce and cope with climate change 73 Nguyen Thi Thao
Tran Thi Mai Huong
Tang Thi Hong Minh

Build up the specific tourism products of Hai Duong province 80 Nguyen Dang Tien

TITLE FOR CULTURE - ART - SPORTS

Developing teambuilding activities for tourism students at Sao Do University 87 Nguyen Thi Sao
Nguyen Thi Huong Huyen
Nguyen Thi Xuyen

Building a cultural environment in Hai Duong province today 93 Tran Hoang Yen
Dang Thi Thanh

TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE

Buddhist ethics and its influence on Vietnamese society today 100 Vu Van Dong
Vu Van Chuong
Ha Dinh Soat

Promoting students' self-study capacity in teaching Marxist-Leninist philosophy 108 Nguyen Thi Nhan
Vu Van Chuong

Innovating teaching methods for the History of the Communist Party of Vietnam course in association with the core values of Sao Do University 113 Dang Thi Dung

Promoting traditional moral values in building a new morality for today's women 120 Tran Thi Hong Nhung

Xây dựng môi trường văn hóa ở tỉnh Hải Dương hiện nay

Building a cultural environment in Hai Duong province today

Trần Hoàng Yến*, Đặng Thị Thanh

*Tác giả liên hệ: yendhsd@gmail.com

Trường Đại học Sao Đỏ

Ngày nhận bài: 14/10/2022

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 26/6/2023

Ngày chấp nhận đăng: 02/10/2023

Tóm tắt

Trong vài thập kỷ gần đây, môi trường văn hóa đã trở thành tiêu chí, điều kiện cơ bản để đánh giá sự phát triển tiến bộ, bền vững. Thất bại của không ít các quốc gia do tách rời văn hóa với phát triển kinh tế, xem nhẹ vai trò của môi trường văn hóa đã dẫn đến những bất ổn nghiêm trọng trong đời sống chính trị - xã hội, dẫn đến sự khủng hoảng về kinh tế và sự tha hóa về nhân cách của con người. Bài viết này xuất phát từ các vấn đề lý luận của việc xây dựng môi trường văn hóa dưới sự tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, với nguồn dữ liệu thứ cấp từ số liệu của Tổng cục thống kê, Cục thống kê Hải Dương được công bố những năm gần đây. Bằng các phương pháp thống kê, tổng hợp,... tác giả đã có những đánh giá nhất định về những mặt thành công và hạn chế trong xây dựng môi trường văn hóa tỉnh Hải Dương những năm gần đây từ đó đề xuất một số giải pháp mang tính gợi mở nhằm xây dựng phát triển môi trường văn hóa của tỉnh Hải Dương những năm tiếp theo.

Từ khóa: Văn hóa; môi trường văn hóa; Hải Dương; xây dựng văn hóa; xây dựng môi trường văn hóa.

Abstract

In recent decades, the cultural environment has become the basic criterion and condition for assessing progressive and sustainable development. The failure of many countries due to the separation of culture from economic development, disregarding the role of the cultural environment has led to serious instability in socio-political life, the crisis economics and the alienation of human personality. This article comes from the theoretical issues of building a cultural environment under the influence of the industrial revolution 4.0 using secondary data sources from the General Statistics Office, Hai Duong Provincial Statistical Office published in recent years. By the methods of statistics, synthesis, ect... the author has made certain assessments about the achievements and limitations in building a cultural environment in Hai Duong province in recent years, from which the author proposes some suggestive solutions to develop the cultural environment of Hai Duong province in the future.

Keywords: Culture; cultural environment; Hai Duong; culture building; cultural environment.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay môi trường văn hóa đã trở thành tiêu chí cơ bản để đánh giá sự phát triển tiến bộ, bền vững của sự phát triển của mọi quốc gia. Thất bại của không ít các quốc gia do tách rời văn hóa với phát triển kinh tế, xem nhẹ vai trò của môi trường văn hóa đã dẫn đến những bất ổn trong đời sống chính trị - xã hội, dẫn đến sự khủng hoảng về kinh tế và sự tha hóa về nhân cách của con người như Trung Quốc trong thời kỳ thực hiện "Cách mạng văn hóa". Ở Việt Nam nói chung và Hải Dương nói riêng, vấn đề xây dựng môi trường văn hóa trở thành yêu cầu bức thiết, là điều kiện cơ bản đảm bảo sự thành công của công cuộc đổi mới toàn diện đất nước dưới sự tác động mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh cho sự phát triển kinh tế, xã hội được coi là nhân tố cơ bản để giữ vững ổn định chính trị, tạo lập

công bằng xã hội, xây dựng nhân cách con người Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới.

Cùng với những thành tựu quan trọng mà chúng ta đã đạt được, cũng phải nghiêm túc nhìn nhận môi trường văn hóa ở Hải Dương nói riêng và cả nước nói chung đang còn bộc lộ một số hạn chế, bất cập cần được giải quyết thỏa đáng. Mặt trái của cơ chế thị trường đã và đang làm nảy sinh không ít những tệ nạn xã hội, thói hư, tật xấu..., sự tấn công, phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch làm xói mòn đạo đức, lối sống, phá vỡ thuần phong, mỹ tục,...

Do đó, việc kịp thời khắc phục những tồn tại, bảo vệ và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh dưới sự tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 là rất cần thiết. Bởi nó vừa có những mặt phù hợp với xu thế tiến bộ chung của thế giới, vừa thể hiện những bản chất ưu việt của nền văn hóa xã hội chủ nghĩa, phù hợp với tình hình thực tiễn ở nước ta nói chung và ở tỉnh Hải Dương nói riêng.

Người phản biện: 1. PGS.TS. Nguyễn Đức Chiện
2. TS. Phạm Văn Dự

2. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA

* Khái niệm môi trường văn hóa

Khái niệm môi trường văn hóa lần đầu tiên được giáo sư nhân chủng học người Pháp Georges Olivier đề cập đến trong tác phẩm “Sinh thái nhân văn” (năm 1975). Theo ông môi trường văn hóa hay môi trường nhân văn được tạo nên bởi sự “*tác động của con người tới con người*” và “*tổ chức xã hội của chúng ta, còn sự tác động của con người với tự nhiên cũng như sản phẩm từ nền công nghiệp đương nhiên đã có và phải có...*” [1].

Trong cuốn sách “Quản lý hoạt động văn hóa” xuất bản năm 1998 do Phan Văn Tú (đồng chủ biên), từ góc độ lãnh đạo, quản lý hoạt động văn hóa, tập thể tác giả nhận định: “*Môi trường văn hóa là một tổng thể các sản phẩm văn hóa, chương trình văn hóa, hành vi văn hóa, thiết chế, phương tiện và cảnh quan văn hóa... mà cá nhân tiếp xúc trong suốt đời mình và có ảnh hưởng qua lại với mình*” [2].

Công trình nghiên cứu khoa học của Bộ quốc phòng “Nuôi dưỡng giá trị văn hóa trong nhân cách người chiến sỹ quân đội nhân dân Việt Nam” khi đề cập đến vấn đề môi trường văn hóa, các tác giả cũng quan niệm: “*Môi trường văn hóa là tổng hòa những thành tố vật chất và tinh thần tương đối ổn định trong một thời gian và không gian cụ thể, ở đó các cá nhân tác động đến nhau, con người là yếu tố quan trọng nhất của môi trường văn hóa*” [3].

Theo Phạm Minh Hạc: “*Môi trường văn hóa chính là môi trường xã hội và tự nhiên, bao gồm các quan hệ người, nhóm, gia đình, tổ tiên, cộng đồng dân tộc, xã hội*” [4]. Như vậy, môi trường văn hóa là sự vận động của các mối quan hệ giao tiếp, thể hiện trong ứng xử của từng người và gia phong, lối sống, nếp sống và trật tự kỷ cương của xã hội.

Theo Đỗ Huy: “*Môi trường văn hóa gắn với toàn bộ hoạt động người. Các lớp và không gian của môi trường gắn liền với sự đối tượng hóa các năng lực bản chất của con người...*”, “*môi trường văn hóa chính là sự vận động của các quan hệ của con người trong các quá trình sáng tạo, tái tạo, đánh giá, lưu giữ và hưởng thụ các sản phẩm vật chất và tinh thần của mình*” [5]. Môi trường văn hóa được nhìn nhận như một hệ thống các giá trị nhân văn có mối quan hệ mật thiết đối với quá trình hình thành, phát triển nhân cách con người, phát triển xã hội.

Môi trường văn hóa do vậy, được thừa nhận là một khái niệm “mở”, vừa mang tính thống nhất, lại vừa rất đa dạng. Nhìn chung quan niệm về môi trường văn hóa của các tác giả không có sự đối lập, đều thừa nhận môi trường văn hóa là một bộ phận quan trọng không thể thiếu được trong môi trường sống của con người. Môi trường văn hóa là toàn bộ yếu tố tự nhiên nhân văn và tổng hợp những yếu tố văn hóa - xã hội và nhân cách văn hóa bao bọc xung quanh con người. Nó tác động biện chứng tới con người thông qua hệ thống các giá trị, các truyền thống... được kết tinh lại trong các phong tục, tập quán, khuôn mẫu ứng xử của cộng đồng nhằm

phối hợp điều hòa, kiểm soát cuộc sống, thể ứng xử của các thành viên trong gia đình, gia tộc và của cả cộng đồng. Do đó, tác giả tiếp cận từ khái niệm và góc nhìn của tác giả Phạm Minh Hạc.

* Đặc điểm môi trường văn hóa

Trong mỗi thời kỳ lịch sử nhất định, môi trường văn hóa luôn chịu sự chi phối bởi hệ tư tưởng của giai cấp thống trị và định hướng của một nền văn hóa tương ứng. Tuy nhiên, môi trường văn hóa dù ở thời đại nào cũng mang những đặc điểm chung cơ bản như sau:

- Xu hướng phát triển chung của môi trường văn hóa phản ánh mối quan hệ tiếp nối biện chứng giữa truyền thống và hiện đại. Môi trường văn hóa luôn gắn bó với một cộng đồng, một dân tộc nhất định, cộng đồng dân tộc trở thành nền tảng khi đã tạo dựng được một bề dày truyền thống trong lịch sử. Truyền thống đó là các giá trị tinh hoa do lịch sử để lại, đã được chắt lọc qua thử thách của thời gian, được kết tinh trong các phong tục, tập quán, lễ thức tốt đẹp của cộng đồng. Nhưng truyền thống không phải là “nhất thành bất biến”, nó không ngừng vận động và được nâng cao theo yêu cầu phát triển của xã hội, được bổ sung thêm những nhân tố mới trong quá trình giao lưu văn hóa để phù hợp với sự phát triển của thời đại.

- Môi trường văn hóa luôn có sự đan xen giữa cái cũ và cái mới, cái bảo thủ, lạc hậu và cái tiên tiến, văn minh, giữa giá trị và phản giá trị. Môi trường văn hóa là kết tinh thành quả lao động sáng tạo của nhiều thế hệ, được phát triển tiếp nối qua nhiều thời đại. Do đó, có những giá trị, chuẩn mực ngày hôm qua là tiến bộ, là phù hợp, là văn minh thì đến ngày hôm nay trong những điều kiện mới nó không còn phù hợp, trở thành lỗi thời, lạc hậu, thậm chí thành lực cản đối với sự phát triển xã hội. Môi trường văn hóa mà chúng ta đã dày công xây dựng trong suốt thời gian qua bên cạnh những giá trị tinh hoa truyền thống, những giá trị nhân bản hiện đại, cũng còn tồn tại không ít tàn dư của quá khứ như thói gia trưởng, cục bộ địa phương, coi thường phụ nữ, sống thu mình, ngại sáng tạo... và không ít sản phẩm của cuộc sống hiện đại như thói sùng ngoại, lai căng, mất gốc, sống bất chấp luân thường, đạo lý, kỷ cương phép nước... phản giá trị cần phải xóa bỏ.

- Môi trường văn hóa được tạo nên bởi sự kết hợp hai yếu tố: Bên trong và bên ngoài. Quan hệ biện chứng giữa các yếu tố bên trong và bên ngoài trong phát triển là quy luật vận động của mọi nền văn hóa. Giao lưu văn hóa là sự tác động lẫn nhau giữa cái bên trong và cái bên ngoài. Một môi trường văn hóa trong sạch, lành mạnh là kết quả của sự hội tụ các giá trị tinh hoa đã tạo thành bản lĩnh, bản sắc, đặc tính, cốt cách dân tộc, với những giá trị tinh hoa của nhân loại đã tiếp thụ được trong quá trình giao lưu văn hóa rộng mở. Một môi trường văn hóa mà thiếu vắng các giá trị nền tảng bên trong sẽ phát triển mất định hướng, khó tránh khỏi nguy cơ bị “đồng hóa”, bị “nô dịch” từ bên ngoài. Cũng như một môi trường văn hóa biệt lập, khép kín hoặc mở cửa đón nhận các giá trị từ bên ngoài không cân

nhắc, thiếu chọn lọc khó tránh khỏi nguy cơ tụt hậu, thoái hóa, thậm chí vong bản, tàn lụi.

- Môi trường văn hóa luôn mang tính phong phú, đa dạng. Tính đa dạng của môi trường văn hóa được thể hiện ở sắc thái văn hóa vùng, miền, sắc tộc, địa phương, cơ sở. Sự khác biệt về sắc tộc, phương ngữ, phong tục, tập quán, phương thức sản xuất... càng lớn thì tính đa dạng và phong phú của môi trường văn hóa càng thể hiện đậm nét. Đặc tính này càng được bồi đắp thêm qua quá trình giao lưu văn hóa rộng mở, được phát triển tiếp nối qua các thời kỳ lịch sử, tạo nên sự đan xen phức tạp và đa dạng trong môi trường văn hóa. Nhưng sự đa dạng và phong phú đó không hề tạo ra sự biệt lập, khép kín mà luôn nằm trong tính thống nhất, tạo nên bản sắc văn hóa riêng.

- Môi trường văn hóa không tồn tại một cách biệt lập mà luôn nằm trong mối quan hệ tương tác hữu cơ với các môi trường khác như: môi trường tự nhiên, môi trường chính trị, môi trường kinh tế,... Môi trường văn hóa chỉ được coi là tiến bộ, văn minh khi tạo lập được một môi trường kinh tế phát triển, một tự nhiên, xã hội thật sự trong sạch, lành mạnh, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân. Vì vậy, khi xây dựng và bảo vệ môi trường văn hóa phải chú trọng sự phát triển đồng bộ với môi trường tự nhiên, môi trường chính trị, môi trường kinh tế,...

3. NHỮNG THÀNH CÔNG VÀ HẠN CHẾ TRONG XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA Ở HẢI DƯƠNG HIỆN NAY

Môi trường văn hóa luôn mang tính phong phú, đa dạng. Tuy nhiên, có thể phân tích ở một số nội dung như môi trường giáo dục, môi trường đạo đức xã hội, môi trường văn hóa truyền thống, văn hóa thẩm mỹ được trân trọng, giữ gìn, không ngừng được củng cố và hoàn thiện phát huy tác dụng tốt trong đời sống xã hội. Điều này được thể hiện trên cả khía cạnh thành công và những tồn tại, cụ thể:

* Những thành công trong xây dựng môi trường văn hóa

Cùng với những thành tựu quan trọng trong lĩnh vực phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật ở địa phương, trong những năm qua vấn đề xây dựng môi trường văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa rất được chú trọng và đã thu được nhiều kết quả khả quan. Nhìn chung, chất lượng môi trường văn hóa của tỉnh Hải Dương thời gian qua đang tiếp tục được hoàn thiện để đạt tới tiêu chí hiện đại, tiên tiến, văn minh. Chất lượng đó được thể hiện ở một số lĩnh vực cơ bản như sau:

- Môi trường giáo dục

Hải Dương là vùng đất nổi tiếng hiếu học và thông minh. Trong những năm qua, với những lợi thế vốn có của mình Hải Dương đã tạo lập được một môi trường giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ khá hoàn thiện.

Giáo dục và đào tạo của Hải Dương phát triển cả về quy mô lẫn chất lượng đào tạo, tạo ra một môi trường

sự phạm lành mạnh, có vai trò thúc đẩy hình thành một "xã hội học tập". Hải Dương có một hệ thống giáo dục quốc dân rất phát triển, mạng lưới trường học được quy hoạch, điều chỉnh hợp lý, phần lớn hội đủ các điều kiện cần thiết về cảnh quan môi trường, sân chơi, đảm bảo an toàn vệ sinh, trật tự, an toàn lớp học..., đảm bảo các điều kiện thiết yếu trong học tập. Đến nay, "toàn tỉnh có 297 trường mầm non, 244 trường tiểu học, 241 trường THCS, 11 trường tiểu học và THCS, 55 trường PTTH. Số học sinh đến lớp năm học 2020 - 2021: 113.366 trẻ em đi học mầm non, giảm 3,9% so với năm học trước; 348.144 học sinh phổ thông, tăng 4,9%, bao gồm: 180.886 học sinh tiểu học (+4,4%); 113.021 học sinh trung học cơ sở (+5,8%) và 54.237 học sinh trung học phổ thông (+4,6%). Ngoài ra, Hải Dương còn có 01 trường chuyên nghiệp, 8 trường Cao đẳng, 4 trường Đại học, hằng năm thu hút 20.804 học sinh, sinh viên theo học với phạm vi đào tạo khá rộng" [6].

Về chất lượng giáo dục và đào tạo của tỉnh cũng có những khởi sắc: "Giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tiếp tục được công nhận đạt chuẩn phổ cập mức độ III; chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ II; tỷ lệ học tiếp và đỗ tốt nghiệp THPT đạt 99,5%,..."[6].

Đội ngũ giáo viên ổn định, tâm huyết với nghề nghiệp, chất lượng ngày càng được nâng lên. "Tại thời điểm đầu năm học 2020-2021, số giáo viên mầm non là 8.961 người, tăng 6,9% so với cùng kỳ năm trước; số giáo viên phổ thông là 16.076 người, tăng 9,8%, bao gồm: 7.813 giáo viên tiểu học (+10,7%); 5.483 giáo viên trung học cơ sở (+9,4%) và 2.780 giáo viên trung học phổ thông (+8,2%), tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn cấp tiểu học, trung học có trình độ Đại học trở lên chiếm trên 90%" [6]. Trong công tác chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp đã chú ý hơn đến việc giáo dục nhân cách, đạo đức, giáo dục tư tưởng chính trị cho học sinh, khắc phục một phần tư tưởng chuyên môn thuần túy và biểu hiện "nhặt chính trị", "thương mại hóa" ở một số giáo viên.

Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, có hiệu quả đã thu hút sự quan tâm của toàn xã hội, do đó các hình thức giáo dục ngoài công lập rất đa dạng, phong phú và chiếm tỷ lệ khá cao "giáo dục mầm non 49 trường (chiếm 16,5%); Các trường tiểu học, THCS, THPT 27/244 trường, (Chiếm 11,1%)" [6].

Chính do tạo lập được môi trường giáo dục và đào tạo lành mạnh, tiến bộ mà Hải Dương đã đạt được những kết quả khả quan trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, xây dựng đội ngũ trí thức, cán bộ khoa học, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu đặt ra ở địa phương. Hải Dương là tỉnh đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, số lao động qua đào tạo trong tổng số lao động tương đối cao so với trung bình cả nước, đến đầu năm 2021 là 24,8% [6].

Như vậy, với các thành tựu nổi bật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Hải Dương được xếp vào tỉnh, thành có chỉ số phát triển giáo dục tiên tiến, có môi trường giáo dục tiến bộ, lành mạnh. Góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng phục vụ sự nghiệp công nghiệp

hóa, hiện đại hóa của tỉnh. Đây cũng đồng thời là thành quả nổi bật nhất trong công cuộc xây dựng môi trường văn hóa ở thành phố so với các tỉnh, thành phố khác trong khu vực.

- Môi trường đạo đức xã hội

Tình hình xã hội ở Hải Dương ổn định, chính trị được giữ vững, các tệ nạn xã hội chiếm tỷ lệ nhỏ so với các tỉnh, thành trong cả nước, môi trường đạo đức ở Hải Dương được đánh giá cao trong cả nước.

Công tác đấu tranh phòng chống và ngăn chặn tệ nạn xã hội được đề cao, phong trào xây dựng nông thôn mới đã đạt nhiều thành tích: “Đến nay 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, 43/178 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 4 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu; 12 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn nông thôn mới hoặc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới... Hải Dương là tỉnh thứ 5 trong toàn quốc được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới” [7]. Cùng với các địa phương, các ngành liên quan thường xuyên tổ chức triệt phá các ổ nhóm mại dâm, lập hồ sơ truy tố, xử phạt nghiêm, tịch thu cơ sở, công cụ hoạt động mại dâm, xóa được nhiều tụ điểm trá hình, tinh vi làm hoạt động mại dâm giảm dần, tạo lòng tin trong nhân dân. Trên lĩnh vực trật tự an toàn xã hội, tình trạng vi phạm pháp luật và tội phạm xâm phạm trật tự an toàn xã hội cũng giảm đáng kể. Tỉnh đã tập trung giải quyết triệt để tệ nạn lang thang ăn xin, ngăn chặn có hiệu quả tệ nạn ma túy xâm nhập học đường... Đây là thành quả hàng đầu trong công tác phòng chống tệ nạn xã hội, được quần chúng nhân dân đồng tình ủng hộ làm giảm đáng kể đối tượng vi phạm, tái phạm tệ nạn xã hội.

Nhưng thành quả nổi bật nhất vẫn thể hiện trong lĩnh vực xây dựng hành vi, ý thức đạo đức mới, trong các mối quan hệ xã hội, hành vi ứng xử cộng đồng của mọi người dân. Tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống được tôn vinh, trở thành phong trào hoạt động thường xuyên. Các phong trào giúp nhau làm kinh tế gia đình, xóa đói, giảm nghèo, cứu trợ đồng bào bị thiên tai, bão lụt, các hoạt động khuyến học, từ thiện, xây dựng nếp sống mới trong việc cưới, tang, lễ được duy trì rộng rãi. Năm 2021 tỷ lệ hộ nghèo chiếm 1,80% giảm 1,25% so với năm 2017 (năm 2017 là 3,05%) [6].

Cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh - gia đình văn hóa, làng văn hóa, khối phố văn hóa đã phát huy ảnh hưởng tốt đến môi trường đạo đức cộng đồng. Qua cuộc vận động ý thức công dân, ý thức chấp hành kỷ cương phép nước được cải thiện rõ rệt. Các hình thức sinh hoạt cộng đồng, lao động công ích được nhân dân tham gia đều đặn, đông đảo hơn; tình trạng say xỉn, quây phá, các tệ nạn trộm cắp, bói toán, mê tín, dị đoan bị dư luận lên án và đấu tranh ngăn chặn, ý thức chính trị, tính tích cực công dân được khơi dậy.

- Môi trường văn hóa truyền thống, văn hóa thẩm mỹ

Trong những năm gần đây nhiều giá trị văn hóa truyền thống mang đậm nét văn hóa xứ Đông đã được khôi

phục đi vào đời sống hiện đại. Các di sản văn hóa được quan tâm giữ gìn, tu bổ, tôn tạo. Đây là tài sản vô cùng quý báu do các thế hệ trước để lại, nó nhắc nhở những người đang sống về cội nguồn lịch sử của mình, thôi thúc họ sống và hành động xứng đáng với cha ông. Việc phát huy giá trị của các di tích góp phần giáo dục truyền thống văn hóa, truyền thống cách mạng đồng thời thu hút ngày càng lớn du khách đến tham quan. “Hiện nay toàn tỉnh có 3199 di tích lịch sử văn hóa, trong đó 04 di tích, cụm và quần thể di tích quốc gia đặc biệt, 142 di tích quốc gia và 244 di tích cấp tỉnh” [7].

Các hình thức sinh hoạt văn hóa dân gian, lễ hội truyền thống thu hút quần chúng tham gia ngày càng đông, đây là điều kiện thuận lợi để họ không chỉ thưởng thức mà còn trực tiếp tham gia sáng tạo các giá trị văn hóa, nghệ thuật tạo ra không gian thẩm mỹ phong phú và đa dạng. Hiện tượng buôn thần, bán thánh, mê tín, dị đoan tại các công trình tín ngưỡng, tôn giáo, hiện tượng “thương mại hóa” hoạt động lễ hội, các tệ nạn ăn xin, tranh giành thuyết minh, cò mồi nơi các di tích, danh thắng dường như không còn tồn tại.

Các hoạt động văn hóa luôn kế thừa và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và địa phương gắn với yêu cầu hiện đại, phù hợp với cuộc sống mới. Hoạt động sáng tạo văn hóa, nghệ thuật có những biến chuyển tốt, góp phần định hướng nhu cầu thưởng thức, đánh giá hưởng thụ và sáng tạo những giá trị thẩm mỹ trong nghệ thuật và trong đời sống.

Cùng với những nỗ lực xây dựng nền văn hóa mới, Hải Dương còn triển khai đấu tranh ngăn chặn và loại trừ văn hóa đồi trụy, các hủ tục lạc hậu, mê tín, dị đoan, các biểu hiện lai căng, mất gốc, các vụ án vi phạm pháp luật,... giữ gìn môi trường văn hóa lành mạnh. Trong năm 2020, tỉnh đã tiến hành khởi tố 1.297 vụ, với 2.134 đối tượng [6].

Có thể khẳng định những thành tựu to lớn trong xây dựng môi trường văn hóa ở Hải Dương thời gian qua. Thành quả đó có sự tác động tích cực của những thành tựu về kinh tế, chính trị, xã hội của tỉnh; những thế mạnh, tiềm năng và sự phát triển của các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đạo đức và lối sống của toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và các phong trào mang tính nhân đạo khác... Nhưng chủ yếu và cơ bản nhất vẫn là ở tầm nhận thức đúng đắn, sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đối với vấn đề xây dựng môi trường văn hóa và trên thực tế đã ban hành một số chủ trương, chính sách hợp lý, phù hợp với tình hình địa phương.

*** Những tồn tại**

Bên cạnh những thành tựu, môi trường văn hóa ở Hải Dương còn tồn tại không ít những yếu kém cần phải nhận thức đầy đủ, để trên cơ sở đó tìm ra những biện pháp khắc phục hữu hiệu.

- Thứ nhất, môi trường đạo đức xã hội đang đặt ra những vấn đề đáng quan tâm, lo ngại, có ảnh hưởng, tác động xấu đến việc xây dựng môi trường văn hóa, lối sống văn hóa cho nhân dân. Tuy chưa gay gắt và bức

xúc, nhưng tệ nạn xã hội ở Hải Dương thời gian gần đây đang có dấu hiệu gia tăng. Đầu năm 2021, tỉnh đã lập hồ sơ quản lý 3.154 đối tượng nhiễm HIV, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng 10,35%, xóa hàng chục tụ điểm mại dâm, đã phát động nhiều phong trào quần chúng đấu tranh, phát hiện và tố giác các tụ điểm, các hành vi vi phạm tệ nạn xã hội [6].

Nền tảng đạo đức gia đình đang bị đe dọa và có nguy cơ rạn nứt vì tình trạng ly hôn, quan hệ bất chính, vi phạm pháp luật, làm ăn phi pháp... trong các gia đình. Tình trạng ly hôn tăng đáng kể, phần lớn nguyên nhân tan vỡ hạnh phúc có liên quan trực tiếp hay gián tiếp đến vấn đề đạo đức kéo theo tình trạng ly hôn là tình trạng con cái hư hỏng, số trẻ em lang thang gia tăng.

Tình trạng vi phạm pháp luật, tội phạm xã hội tuy có giảm, nhưng lại tăng một số loại tội phạm nguy hiểm: cướp tài sản công dân, mại dâm, buôn bán ma túy... Chỉ tính riêng 6 tháng đầu năm 2022 công an tỉnh đã bắt giữ, xử lý 457 vụ, 778 đối tượng về ma túy, thu giữ 16,7 kg ma túy tổng hợp, 1,8 kg hêrôin, 3 kg cây thuốc phiện. Khởi tố 340 vụ, 442 bị can, xử lý hành chính 117 vụ, 336 đối tượng. Lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 61 đối tượng [7].

- *Thứ hai*, môi trường giáo dục và đào tạo vẫn còn nhiều vấn đề tồn tại cần giải quyết.

Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, còn có nhà trường, cơ sở đào tạo chưa ý thức đầy đủ và coi trọng nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hóa, môi trường sư phạm thật sự lành mạnh. Vấn đề giáo dục đạo đức, phẩm chất đạo đức, đạo lý làm người cho học sinh chưa được chú trọng đúng mức, các mối quan hệ thầy trò, bè bạn, tình trạng quản lý lỏng lẻo học sinh đã tạo điều kiện để tệ nạn xã hội thâm nhập chốn học đường. Năm 2021, trong số thanh niên vi phạm tệ nạn xã hội thì có cả học sinh tham gia, trong đó có 4 em sử dụng các chất kích thích; còn một số không nhỏ học sinh cần quay, gây rối, trộm cắp đã xử lý [7]. Tình trạng che giấu các hành vi vi phạm của học sinh vì sợ ảnh hưởng thi đua, sợ liên đới trách nhiệm đang là lực cản đáng kể công tác phòng chống tệ nạn xã hội trong nhà trường. Trong 6 tháng đầu năm 2022, tỉnh đã phát hiện 4 học sinh nghiện ma túy [7].

Bên cạnh sự ô nhiễm về môi trường xã hội, một số trường học còn chịu sự ô nhiễm nặng nề về môi trường tự nhiên, thiếu cơ sở vật chất phục vụ học tập. Năm học 2020 - 2021, 34 trường tiểu học phòng học liệu còn chật hẹp, dùng tạm; còn một số trường THCS và THPT chưa có phòng học bộ môn. Một số trường học sân chơi chật hẹp.

- *Thứ ba*, môi trường văn hóa truyền thống, văn hóa thẩm mỹ còn tồn tại cần khắc phục. Sự am hiểu sâu sắc của nhân dân, trong đó có không ít học sinh, sinh viên về truyền thống văn hóa, lịch sử, phong tục, tập quán, nghi lễ tốt đẹp của nét văn hóa xứ Đông, truyền thống cách mạng của quê hương còn nhiều hạn chế. Nhiều phong tục tập quán cũ, lạc hậu chưa được xóa bỏ, các chuẩn mực của đời sống mới đang trong quá

trình hình thành, hoàn thiện chưa ăn sâu vào phong tục, tập quán, lối sống của nhân dân. Cùng với môi trường pháp luật còn nhiều lỏng lẻo, đã tạo ra những khoảng trống, những kẽ hở để các tệ nạn xã hội có điều kiện phát sinh, các tập tục lạc hậu và lối sống thực dụng, lai căng, tệ nạn lừa đảo, làm ăn phi pháp, tham nhũng đã làm băng hoại nền tảng đạo đức. Truyền thống đoàn kết, cần cù lao động, ý chí kiên cường, bất khuất trong chiến đấu,... chưa được phát triển tiếp nối ngang tầm với những yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới, để trở thành động lực của sự nghiệp kiến thiết đất nước.

* Những tồn tại nêu trên do một số nguyên nhân

- Trước hết, là do tàn dư lối sống của chế độ cũ còn rói rọt lại. Một nền kinh tế nông nghiệp phát triển chưa cao, đời sống vật chất và văn hóa tinh thần của nhân dân chậm được cải thiện là những trở ngại rất lớn để xây dựng môi trường văn hóa ở địa phương.

- Sự phát triển thiếu đồng bộ giữa giáo dục và đào tạo với những giá trị truyền thống, giá trị đạo đức và thẩm mỹ, sự hạn chế trong việc đầu tư cho môi trường văn hóa đã tạo nên sự suy giảm các giá trị nhân văn, làm băng hoại các giá trị văn hóa, ảnh hưởng xấu đến các mối quan hệ xã hội, dẫn đến sự suy thoái về đạo đức, lối sống, phẩm chất chính trị của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Do tập trung mọi nỗ lực để phát triển kinh tế trong thời kỳ đổi mới, chưa lường hết tác động tiêu cực của cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế đối công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở đã có tác động không nhỏ tới xây dựng môi trường văn hóa thời gian qua.

- Hải Dương vẫn chưa thực hiện một cách có hiệu quả các cơ chế, chính sách các chương trình hành động hiện có ở địa phương, như: xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, xây dựng kinh tế gia đình, xây dựng làng văn hóa, khối phố văn hóa, cơ quan văn hóa, phòng chống tệ nạn xã hội,... vào một mục tiêu chung là xây dựng một môi trường văn hóa lành mạnh ở cơ sở, đảm bảo sự phát triển liên tục, ổn định và bền vững.

- Nhận thức của nhân dân về các vấn đề xây dựng lối sống văn hóa, gia đình văn hóa, bảo vệ môi trường sinh thái, môi trường văn hóa tuy đã được nâng lên, nhưng vẫn chưa đáp ứng với yêu cầu của tình hình mới, còn có sự tương phản giữa nhận thức với hành vi lối sống.

4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP MANG TÍNH GỢI MỞ NHẪM XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA Ở TỈNH HẢI DƯƠNG HIỆN NAY

Thứ nhất, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, tốt đẹp coi đó là hạt nhân cốt lõi đảm bảo sự phát triển tiếp nối, liên tục và bền vững của môi trường văn hóa của tỉnh trong bối cảnh mới.

Đối với các di sản văn hóa truyền thống phải bảo tồn, tôn tạo, phát triển di sản văn hóa vật thể, giữ gìn bản sắc phong cách kiến trúc dân tộc. Hải Dương cần khôi phục và nâng cao tầm vóc của các lễ hội truyền thống

như khu di tích Côn Sơn, Kiếp Bạc, Đền thờ thầy giáo Chu Văn An, Khu di tích đền Tranh, Khu di tích Văn miếu Mao Điền, ... tạo ra sức hút mạnh mẽ với mọi tầng lớp dân cư, hướng về với cội nguồn truyền thống dân tộc, góp phần hạn chế các hành vi tiêu cực.

Tăng cường công tác giáo dục truyền thống lịch sử và truyền thống cách mạng cho nhân dân, đặc biệt là cho học sinh, sinh viên lớp chủ tương lai của tỉnh. Đồng thời cần nghiên cứu sâu sắc từ trong di sản để kế thừa những giá trị tinh hoa tiêu biểu, còn phù hợp, loại trừ các giá trị đã lỗi thời. Quá trình này phải được tiến hành lâu dài, thường xuyên, lấy kết quả của phát triển kinh tế, chính trị, xã hội làm tiền đề, đồng thời phát huy tính chủ động, tích cực của công tác tư tưởng văn hóa.

Cần tạo dựng những giá trị truyền thống mới, đó là truyền thống “đền ơn đáp nghĩa”, tôn vinh, chăm sóc, phụng dưỡng người có công với nước, tinh thần tương trợ giúp đỡ lẫn nhau vươn lên trong cuộc sống “xóa đói, giảm nghèo”, giúp nhau khi đau ốm, hoạn nạn, thiên tai, bão lũ, tinh thần phục hưng địa phương và đất nước.

Thứ hai, xây dựng một môi trường đạo đức tích cực, lành mạnh, để xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tiến bộ cần chú trọng các biện pháp sau:

- Phải xây dựng cho được trong mỗi con người và cộng đồng xã hội ý thức đạo đức mới, hành vi đạo đức mới, một mặt phải đấu tranh loại trừ các thói quen, hành động, cách nghĩ mang tàn dư của lối sống tiểu nông, các hành vi ứng xử thiếu văn hóa. Mặt khác phải tạo điều kiện cho người dân phấn đấu học tập tiếp cận khoa học, các giá trị nhân văn hiện đại để hình thành một phong cách sống mới rộng mở, vị tha, bao dung, mang tác phong của đời sống công nghiệp.

- Tăng cường quản lý nhà nước bằng pháp luật, bằng các quy định, chỉ dẫn cần thiết tạo điều kiện cho người dân có tập quán, thói quen, nề nếp, trật tự, văn minh.

- Xây dựng môi trường đạo đức lành mạnh phải trên cơ sở triệt để chống nạn quan liêu, tham nhũng, hối lộ, triệt để loại bỏ tệ nạn xã hội đã và đang làm vẩn đục môi trường văn hóa xã hội chủ nghĩa. Mọi người dân phải cùng nhau hành động ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn tham nhũng, quan liêu, hách dịch, sách nhiễu nhân dân.

Thứ ba, xây dựng môi trường văn hóa thẩm mỹ trong sáng, cao đẹp, mang tính giáo dục cao nhằm đưa cái đẹp, cái tiến bộ vào cuộc sống.

- Muốn xây dựng được môi trường thẩm mỹ, ngoài việc xây dựng cuộc sống đẹp còn phải biết tạo ra cơ chế hợp lý trong việc đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng các tài năng nghệ thuật, thực hiện dân chủ hóa trên lĩnh vực tư tưởng, đảm bảo cho cá tính sáng tạo của người nghệ sĩ, xây dựng các thiết chế văn hóa để biến mọi giá trị văn hóa thành tài sản của nhân dân và tạo mọi điều kiện để nhân dân thụ cảm, nhận thức và góp phần sáng tạo ra các thành quả mới.

- Đặc biệt chú trọng vai trò của văn học, nghệ thuật

trong việc giáo dục, bồi dưỡng nâng cao đời sống tâm hồn, tình cảm con người, xây dựng được kiểu mẫu nhân cách con người Hải Dương trong thời kỳ đổi mới, thời kỳ xây dựng và phục hưng đất nước. Tạo ra mối liên hệ mật thiết giữa văn học, nghệ thuật và sự nghiệp đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Chú trọng tôn tạo nâng cấp chất lượng môi trường, cảnh quan đô thị, môi trường, cảnh quan di tích lịch sử, danh thắng, các công trình tôn giáo, tăng cường công tác quản lý, quy hoạch đô thị quy củ, văn minh, trật tự, tạo ra mỹ quan đô thị có ảnh hưởng tốt đến đời sống thẩm mỹ của nhân dân.

Thứ tư, xây dựng môi trường giáo dục và đào tạo chất lượng cao.

- Tỉnh cần có chính sách đầu tư thỏa đáng và đủ mạnh để xây dựng cơ sở vật chất trường học đảm bảo tiêu chuẩn: Xanh, sạch, đẹp, không bị ô nhiễm môi trường. Tăng cường mua sắm đầy đủ các trang thiết bị dạy học hiện đại phục vụ tốt cho việc dạy học.

- Chú trọng đúng mức mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh về trí, đức, thể và mỹ dục. Khắc phục tình trạng thiên về dạy chữ, dạy kiến thức mà xem nhẹ việc giáo dục đạo lý làm người.

- Xây dựng các mối quan hệ thầy trò, bè bạn tốt đẹp trong nhà trường, nêu cao truyền thống “tôn sư trọng đạo”. Tăng cường đội ngũ quản lý và giáo viên có chất lượng cao, có lập trường tư tưởng vững vàng, gương mẫu về tư cách, đạo đức, lối sống, lòng đam mê, tận tụy vì nghề nghiệp.

- Tuyên truyền sâu rộng công tác phòng chống tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên, đảm bảo môi trường học đường không có ma túy, không có tệ nạn xã hội.

Thứ năm, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, hoạt động của các đoàn thể, các tổ chức xã hội và nhân dân để thực hiện nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hóa.

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và mọi người dân về xây dựng môi trường văn hóa hiện nay tránh sự thoái hóa, xuống cấp, tạo lập một phong trào hành động rộng khắp trong xã hội được coi là giải pháp đầu tiên trong hàng loạt các giải pháp khác. Muốn vậy, các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành và các đoàn thể nhân dân mà trước hết là ngành văn hóa thông tin phải quán triệt sâu sắc, đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và văn bản của Chính phủ về công tác văn hóa.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng môi trường văn hóa. Cần làm cho nhân dân hiểu rõ tác hại của sự xuống cấp, suy thoái của môi trường văn hóa để lại hậu quả nặng nề của nó không chỉ tác động đến nòi giống, chất lượng cuộc sống mà còn hủy hoại nhân cách con người, nền tảng đạo đức xã hội, là một trong những tác nhân chủ yếu dẫn đến suy thoái kinh tế, khủng

hoàng kinh tế - xã hội, mất ổn định chính trị và an ninh quốc gia.

- Các cấp chính quyền kết hợp chặt chẽ hoạt động của các ngành, các đoàn thể và tổ chức xã hội và nhân dân để thực hiện xây dựng môi trường văn hóa. Đây chính là cơ sở quan trọng để biến nhận thức thành hành động, đưa chủ trương, nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hóa hội nhập vào đời sống xã hội ở địa phương.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và hiệu lực quản lý của chính quyền các cấp. Các cấp ủy Đảng chính là người lãnh đạo, vận dụng đường lối chung của Đảng phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương. Trên cơ sở đó các cấp chính quyền hoạch định thành những chủ trương, chính sách, chương trình hành động cụ thể, tổ chức thực hiện ở cơ sở. Xây dựng môi trường văn hóa là một nhiệm vụ khá mới mẻ và phức tạp nếu không có sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo sâu sát của chính quyền thì khó có thể thực hiện thành công.

5. KẾT LUẬN

Môi trường văn hóa mà chúng ta luôn kiên định xây dựng là một môi trường văn hóa giàu bản sắc dân tộc, phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, lấy chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng. Là môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, nhân văn, thống nhất trong đa dạng, hướng tới mục tiêu giải phóng và phát triển toàn diện con người, xóa bỏ mọi sự bất công, phát triển đất nước theo mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh", tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Đối với Hải Dương, xây dựng môi trường văn hóa có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đây chính là cơ sở để phát huy cao độ chủ nghĩa yêu nước, tinh thần đại đoàn kết dân tộc, thức dậy các tiềm năng để đẩy nhanh tiến trình

xây dựng Hải Dương thành một tỉnh công nghiệp, hiện đại, văn minh. Môi trường văn hóa ở thành phố Hải Dương thời gian qua bên cạnh những thành tựu nổi bật, những giá trị tinh hoa tiêu biểu còn tồn tại những hạn chế cần nhận thức đầy đủ và giải quyết thỏa đáng. Điều đó đang đòi hỏi phải thực hiện đồng bộ những giải pháp đã nêu để định hướng cho môi trường văn hóa phát triển lành mạnh, đúng hướng, đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh và cả nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Georges Olivier (1992), *Sinh thái nhân văn*, NXB Thế giới, Hà Nội.
- [2]. Nguyễn Văn Hy, TS Phan Văn Tú, Hoàng Sơn Cường (Đồng chủ biên) (1998), *Quản lý hoạt động văn hóa*, NXB Văn hóa - Thông tin, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
- [3]. Tổng cục chính trị quân đội nhân dân Việt Nam (1999), *Nuôi dưỡng giá trị văn hóa trong nhân cách người chiến sĩ quân đội nhân dân Việt Nam*, NXB Quân đội Nhân dân, Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Khắc Hùng (2000), *Phương pháp và giải pháp xây dựng môi trường văn hóa của sinh viên khu vực Đại học Thái Nguyên trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước*, (Luận văn tốt nghiệp cử nhân chính trị), Hà Nội.
- [5]. GS.TS Đỗ Huy (2001), *Xây dựng môi trường văn hóa ở nước ta hiện nay từ góc nhìn giá trị học*, Viện Văn hóa, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
- [6]. Cục thống kê Hải Dương (2021), *Niên giám thống kê tỉnh Hải Dương năm 2020*, NXB Thống kê.
- [7]. <http://haiduong.gov.vn>, Truy cập 12/10/2022

AUTHORS INFORMATION

Tran Hoang Yen*, Dang Thi Thanh

*Corresponding Author: yendhsd@gmail.com

Sao Do University.

THẺ LỆ GỬI BÀI

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ (P. ISSN 1859-4190, E. ISSN 2815-553X), thường xuyên công bố kết quả, công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ của các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên ở trong và ngoài nước.

1. Tạp chí xuất bản 01 số/quý bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Tạp chí nhận đăng các bài báo khoa học thuộc các lĩnh vực: Điện - Điện tử - Tự động hóa; Cơ khí - Động lực; Kinh tế; Triết học - Xã hội học - Chính trị học; Các lĩnh vực khác gồm: Công nghệ thông tin; Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Ngôn ngữ học; Toán học; Vật lý; Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao...
2. Bài nhận đăng là những công trình nghiên cứu khoa học chưa công bố trong bất kỳ ấn phẩm khoa học nào.
3. Tòa soạn chỉ nhận bài báo gửi online trên website <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>. Bài báo gửi về tòa soạn dưới dạng file điện tử (*.doc *.docx và *.pdf); cuối bài báo, tác giả ghi rõ thông tin địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email và cập nhật thông tin trên website. Bài báo phải được trình bày đúng định dạng, rõ ràng; Trường hợp bài báo phải chỉnh sửa theo thể lệ hoặc theo yêu cầu của Phản biện thì tác giả sẽ cập nhật trên website. Người phản biện sẽ do tòa soạn mời. Tòa soạn không gửi lại bài nếu không được đăng.
4. Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có Cơ quan quản lý cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan (Tên đề tài, mã số, tên chủ nhiệm đề tài, cấp quản lý,...).
5. Tên bài báo trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 14, in đậm, căn giữa.
6. Tên tác giả (không ghi học hàm, học vị), font Arial, cỡ chữ 10, in đậm, căn lề phải; cơ quan công tác của các tác giả, font Arial, cỡ chữ 9, in nghiêng, căn lề phải.
7. Chữ "Tóm tắt" in đậm, font Arial, cỡ chữ 10; Nội dung tóm tắt của bài báo không quá 10 dòng, trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 10, in thường.
8. Chữ "Từ khóa" in đậm, nghiêng, font Arial, cỡ chữ 10; Có từ 03÷05 từ khóa, font Arial, cỡ chữ 10, in nghiêng, ngăn cách nhau bởi dấu chấm phẩy, cuối cùng là dấu chấm.
9. Nội dung bài báo viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Việt: Tiêu đề tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Tóm tắt tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Từ khóa tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Anh: Tiêu đề tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Tóm tắt tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Từ khóa tiếng Anh trước, tiếng Việt sau.
10. Bài báo được đánh máy trên khổ giấy A4 (21 × 29,7cm) có độ dài không quá 8 trang, font Arial, cỡ chữ 10, giãn dòng At least 12pt, Before 3pt, After 3pt; căn lề trên 2.5cm, dưới 2.5cm, trái 3cm, phải 2cm; hình vẽ phải rõ ràng, đủ nét và được định dạng dưới dạng file ảnh (*.jpg); Phương trình, công thức phải soạn thảo bằng Mathtype hoặc Equation; Phần nội dung bài báo được chia thành 02 cột, khoảng cách cột là 1cm; Trong trường hợp hình vẽ, hình ảnh có kích thước lớn, bảng biểu có độ rộng lớn hoặc công thức, phương trình dài thì cho phép trình bày dưới dạng 01 cột.
11. Tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự tài liệu được trích dẫn trong bài báo.
 - Nếu là sách/luận án: Tên tác giả (năm), Tên sách/luận án/luận văn, Nhà xuất bản/Trường/Viện, lần xuất bản/tái bản.
 - Nếu là bài báo/báo cáo khoa học: Tên tác giả (năm), Tên bài báo/báo cáo, Tạp chí/Hội nghị/Hội thảo, Tập/Kỷ yếu, số, trang.
 - Nếu là trang web: Phải trích dẫn đầy đủ tên website và đường link, ngày cập nhật.
12. Định dạng mẫu bài báo tham khảo tại địa chỉ http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format_paper
Bài báo sau khi xuất bản sẽ được công bố trên <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>.

THÔNG TIN LIÊN HỆ:

Ban Biên tập Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ

Phòng 203, Tầng 2, Nhà B1, Trường Đại học Sao Đỏ.

Địa chỉ: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>

Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn



BỘ CÔNG THƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Địa chỉ:

- **Số 1:** Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- **Số 2:** Số 72, đường Nguyễn Thái Học, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- **Điện thoại:** (0220) 3882 269 **Fax:** (0220) 3882 921 **Website:** <http://saodo.edu.vn> **Email:** info@saodo.edu.vn

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

Số 3 (82)
2023



Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/> Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.